TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số: 81/2017/HSST
Ngày 14/11/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông ***Trần Văn Dũng***
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông: ***Nguyễn Phương Phú*** - Nghề nghiệp: Cán bộ; Nơi công tác: Hội nông dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.
2. Ông: ***Lê Văn Quyền*** - Nghề nghiệp: Cán bộ; Nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã Đồng Văn, huyệnThanh Chương, tỉnh Nghệ An.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông ***Nguyễn Xuân Tráng*** là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông ***Nguyễn Quang Thành*** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2017 HSST ngày 11 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân B**, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 12 tháng 01 năm 1996 tại xã ĐV, huyện TC, tỉnh NA; Nơi cư trú: Xóm LH, xã ĐV, huyện TC, tỉnh NA; Danh chỉ bản số 207 lập ngày 28/7/2017 tại Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp:Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1970 và bà Ngũ Thị T, sinh năm 1972; Đều trú tại: Xóm LH, xã ĐV, huyện TC, tỉnh NA; Có vợ Phan Thị H, sinh năm 1996; Trú tại: Xóm LH, xã ĐV, huyện TC, tỉnh NA; Con có 01 người sinh năm 2017; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ 02; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Nguyễn Thế A**, sinh ngày: 20/02/2001; Nơi cư trú: Khối X, Thị trấn TC, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1976; Nơi cư trú: Khối X, Thị trấn TC, huyện TC, tỉnh NA. (bố của Nguyễn Thế A) Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Anh **Phạm Viết T**, sinh năm:1997; Nơi cư trú: Thôn K, xã TT, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

-Chị **Phan Thị H**, sinh năm: 1996; Nơi cư trú: Xóm LH, xã ĐV, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Xuân B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 06/6/2017, Nguyễn Xuân B đang ngồi uống bia cùng Phạm Viết T, Trần Đình T, Võ Bá P, Nguyễn Xuân L, Trần Đình C, Phạm Viết D, Phạm Viết L, Phạm Viết B và Nguyễn Xuân Tr tại khu vực đê thuộc xóm LH, xã ĐV, huyện TC, tỉnh NA. Mọi người đang ngồi uống bia thì phát hiện Nguyễn Thế A, sinh năm 2001; trú tại: Khối X, Thị trấn TC, huyện TC, tỉnh NA đi xe mô tô BKS 37E1 - 260.84 chở bạn gái là Trần Thị D đi ngang qua. Do trước đây Nguyễn Thế A có mâu thuẫn với Nguyễn Xuân S là anh trai của Tr nên Nguyễn Xuân Tr nói với mọi người *"Thằng bữa đưa súng xuống dưới làng bắn mới đi qua"* Nghe vậy Phạm Viết T điều khiển xe mô tô BKS 37E1- 469.96 đuổi theo Nguyễn Thế A, sau đó Nguyễn Xuân L điều khiển xe mô tô chở Võ Bá P, Nguyễn Xuân B điều khiển xe mô tô BKS 37E1- 463-83, Nguyễn Xuân Tr điều khiển 01 xe mô tô cùng đuổi theo Nguyễn Thế A. Khi đi đến đường đê thuộc xóm LS, xã ĐV, huyện TC, tỉnh NA thì Nguyễn Viết T điều khiển xe vượt lên cùng chiều bên phải xe mô tô của Nguyễn Thế A điều khiển làm cho T, A và D cùng 02 xe mô tô đều rơi xuống mép bờ đê bên trái sông Lam. Khi bị ngã xe thì Nguyễn Thế A không bị thương tích gì nên đứng dậy đi lên trên đường đê chạy bộ theo hướng thị trấn TC, sau đó D cũng dậy và đi về hướng Nguyễn Thế A. Lúc này Nguyễn Xuân L, Võ Bá Pvừa đi đến thì thấy xe mô tô của T bị rơi xuống bờ đê nên dừng lại, cùng lúc thì B và Tr đi xe mô tô đến. Võ Bá P hô lên *" Thằng T bị rơi xuống dưới ni rồi"* Khi nhìn thấy T cùng xe bị rơi xuống mép đê và thấy Nguyễn Thế A thì đang chạy bộ trên bờ đê, do bực tức nên Nguyễn Xuân B đã đi xe mô tô BKS 37E1- 463-83 đuổi theo đâm từ phía sau làm Nguyễn Thế A ngã xuống đường bị gãy chân phải, B cũng bị ngã xuống đường một lúc sau thì đứng dậy được. T được P và L đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Thanh Chương cấp cứu, C đưa B và xe về chỗ uống bia, Nguyễn Thế A được chị D đưa đến trại cá gần đó, sau đó được người nhà đưa đến Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Nghệ An đến ngày 23/6/2017 thì ra viện. Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã thu giữ xe mô tô BKS 37E1- 463-83 của Nguyễn Xuân B.

Ngày 04/7/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tật đối với Nguyễn Thế A.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 172/TTPY ngày 11/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Chấn thương gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân phải đã được phẫu thuật, còn phương tiện kết hợp xương, có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 20%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại với số tiền là 65.000.000đồng.*(Sáu mươi lăm triệu đồng)* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã bồi thường thiệt hại về tài sản cho chủ sở hữu với số tiền 5.000.000đồng *(Năm triệu)* Người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 83/VKS -HS ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Xuân B về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân B phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1,2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Xuân B mức án từ 27 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường tổng toàn bộ chi phí thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã bồi thường thiệt hại về tài sản cho chủ sở hữu. Người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho vợ chồng Nguyễn Xuân B, Phan Thị H 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS mang BKS 37E1 - 463.83.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin Tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo, giáo dục tại địa phương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị H không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô BKS 37E1- 463-83 cho chủ sở hữu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân B khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp lời khai người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu được, phù hợp với bản kết luận giám định pháp y và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà.

Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 06/6/2017 tại xóm LS, xã ĐV, huyện TC, tỉnh NA do bực tức về việc Nguyễn Viết T bị ngã do va quệt xe máy với Nguyễn Thế A, nên Nguyễn Xuân B đã có hành vi dùng xe mô tô BKS 37E1-463-83 đâm vào người Nguyễn Thế A từ phía sau làm gãy chân phải gây thương tích 20%. Hành vi dùng xe mô tô là công cụ, phương tiện nguy hiểm gây thương tích cho Nguyễn Thế A 20% nêu trên của bị cáo thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự .

Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền 65.000.000đồng cho người bị hại; người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ông nội bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1,2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do đó chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phơng giám sát, giáo dục cũng đủ nghiêm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại với tổng số tiền là 65.000.000đồng. *(Sáu mươi lăm triệu đồng)* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tài sản cho chủ sở hữu với số tiền 5.000.000đồng *(Năm triệu đồng)* Người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Một chiếc xe mô tô BKS 37E1- 463-83 là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để phạm tội, nhưng xét thấy chiếc xe này là tài sản chung của vợ chồng Nguyễn Xuân B và Phan Thị H có trong thời kỳ hôn nhân, bị cáo dùng xe để phạm tội chị Phan Thị H không biết do đó chị không có lỗi. Tại phiên tòa chị Phan Thị H đề nghị Tòa án trả lại chiếc xe mô tô BKS 37E1- 463-83 cho gia đình chị. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị Phan Thị H là có căn cứ chấp nhận, vì vậy áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp là đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Xuân Tr, Nguyễn Xuân L, Võ Bá P, Phạm Viết T là người trực tiếp dùng xe mô tô đuổi theo Nguyễn Thế A, nhưng giữa Nguyễn Xuân B và Nguyễn Xuân Tr, Nguyễn Xuân L, Võ Bá P và Phạm Viết T không có sự bàn bạc về mục đích đuổi theo Nguyễn Thế A để đánh, Tr, L, P và T không tham gia cùng với B gây thương tích đối với Nguyễn Thế A nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với những người này là đúng pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân B phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1,2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Xuân B **27***(Hai mươi bảy)* tháng tù cho hưởng án treo.Thời gian thử thách là **54** *(Năm mươi tư)* tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân B cho Uỷ ban nhân dân xã ĐV, huyện TC, tỉnh NA giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho vợ chồng Nguyễn Xuân B, Phan Thị H 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS mang BKS 37E1 - 463.83. *(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an)*

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Xuân B phải chịu 200.000 *(Hai trăm ngàn)*đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm iết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Chương;
- UBND xã ĐV, H. T/C;
- Bị cáo;
- Người bị hại và người đại diện hợp pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Dũng